

Bản án số: 63/ 2019/ HS - ST
Ngày: 12 - 11 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Kim Liên

Ông Lưu Xuân Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/ 2019/ TLST - HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/ 2019/ QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Khánh D, sinh ngày 07/9/1988, tại: tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 21 đường Hai Bà Trưng - thuộc Khu 2, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đinh Văn D và bà: Nguyễn Thị Lan H; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/10/2019, bị cáo D bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Trong vụ án này bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện bị cáo D đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (Có mặt).

- Người bị hại: Anh Lý Hải D, sinh năm 1988; địa chỉ: xóm Bá Vân 4, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1960; địa chỉ: số 21 đường H - thuộc Khu 2, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (Có mặt).

- Người làm chứng: Chị Mưu Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ: xóm Bá Vân 4, xã B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2015, Đinh Khánh D lập và sử dụng 02 tài khoản cá nhân trên mạng xã hội Facebook mang tên “Linh Bien” và “Viet Anh”. Đến khoảng tháng 11/2017, do thiếu tiền tiêu chi tiêu cá nhân nên D nảy sinh ra ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách tải các hình ảnh điện thoại các loại trên mạng internet sau đó sao chụp rồi đăng tải nhiều bài viết rao bán điện thoại giá rẻ và thấp hơn giá trị của sản phẩm ngoài thị trường mục đích để lừa những người có nhu cầu mua điện thoại với D. Khoảng 12 giờ ngày 28/11/2018, khi đang ở phòng trọ của mình tại phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, D sử dụng điện thoại cá nhân đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook “Linh Bien” thì nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger từ tài khoản Facebook “Smartphone Hải Dương” của anh Lý Hải Dương - trú tại xóm Bá Vân 4, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, anh Dương hỏi thông tin về các loại điện thoại mà D đăng bán. Qua tin nhắn, D biết anh Dương đang có nhu cầu mua điện thoại để kinh doanh và hỏi thông tin về giá của một số loại điện thoại mà D sao chụp và đăng tải trên tài khoản mạng xã hội Facebook “Linh Bien”, mặc dù không có điện thoại để bán nhưng D vẫn đưa ra thông tin về giá của một số loại điện thoại mà anh Dương hỏi để anh Dương tin tưởng đặt mua. Sau khi trao đổi và thống nhất giá, lúc đầu anh Dương định đặt mua một số loại điện thoại khác nhau với tổng giá trị đơn hàng là 59.620.000 đồng. Anh Dương nhắn tin hỏi D về cách thức vận chuyển và hình thức thanh toán thì D trả lời vận chuyển qua đường bưu điện. D yêu cầu anh Dương phải thanh toán tiền trước bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản Ngân hàng và không áp dụng hình thức thanh toán thu phí hộ (COD). Khi anh Dương cho biết muốn xem điện thoại trực tiếp và hỏi D địa chỉ cửa hàng và số điện thoại để liên lạc thì D nhắn tin cho anh Dương địa chỉ cửa hàng “Dũng Mobile” - số 42 Lý Thường Kiệt, thành phố Đà Nẵng (địa chỉ này do D tự nghĩ ra) và cung cấp số điện thoại 0394.920.222 của D. Do địa chỉ D cung cấp ở xa, không thể trực tiếp kiểm tra hàng, anh Dương đã hủy đơn hàng nêu trên và đặt mua một đơn hàng có giá trị thấp hơn gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy J4, 01 điện thoại Iphone 6S bản Lock, 01 điện thoại Iphone 6 32G, 01 điện thoại Samsung Galaxy J6+, tổng trị giá là 10.570.000 đồng. Sau khi anh Dương đặt mua hàng, D yêu cầu anh Dương phải chuyển đủ số tiền trên vào tài khoản ngân hàng số 0514.000.309821 mang tên “Nguyen Ngoc Dung” mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Chương Dương, Hà Nội trước 17 giờ cùng ngày để thanh toán chốt đơn hàng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại cửa hàng kinh doanh điện thoại của gia đình tại xóm Trung Tâm, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, anh Dương dùng tài khoản ngân hàng số 39810000502347 mang tên Muru Thị Huệ (là vợ anh Dương) chuyển 10.570.000 đồng qua ứng dụng Internet Banking vào tài khoản Ngân hàng số 0514.000.309821 mang tên “Nguyen Ngoc Dung” như yêu cầu của D. Sau khi chuyển khoản xong, anh Dương chụp ảnh lại thông báo giao dịch chuyển tiền và gửi hình ảnh trên qua ứng dụng Messenger cho D để thông báo đã chuyển tiền

thành công. Nhận được tin nhắn của anh Dương, D nhắn tin lại thông báo về việc đã chốt đơn hàng và hẹn khoảng 01 đến 02 ngày sau anh Dương sẽ nhận được lô điện thoại đã đặt nêu trên. Sau đó, D không chuyển điện thoại cho anh Dương như đã thỏa thuận, D chặn tài khoản Facebook của anh Dương và tạm khóa tài khoản Facebook của mình để anh Dương không liên lạc được, đồng thời tiêu sài cá nhân hết số tiền chiếm đoạt được của anh Dương.

Ngày 09/7/2019, anh Lý Hải Dương có đơn trình báo và giao nộp 10 hình ảnh trang Facebook tên “Linh Bien” đã đưa ra thông tin gian dối lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 25 hình ảnh trò chuyện qua tin nhắn ứng dụng Messenger giữa Facebook tên “Linh Bien” về việc trao đổi mua bán điện thoại với anh Lý Hải Dương và hình ảnh trang Facebook của anh Dương để giao nộp Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình điều tra bị cáo D, người bị hại Lý Hải Dương và người làm chứng Muru Thị Huệ khai về diễn biến, nội dung sự việc diễn ra đúng như đã nêu ở phần trên.

Về vật chứng trong vụ án: Chiếc điện thoại Iphone Xsmax màu vàng; 01 chứng minh nhân dân số 012982460 và 01 thẻ Vietcombank mang tên Nguyễn Ngọc Dũng bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội đã được xử lý trong bản án số 42/2019/HS – ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo D là bà Nguyễn Thị Lan Hương đã thỏa thuận và bồi thường xong cho người bị hại Lý Hải Dương số tiền 10.570.000 đồng, anh Dương không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại bản cáo trạng số 58/ CT - VKS ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đinh Khánh D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D giữ nguyên lời khai tại giai đoạn điều tra; bị cáo D và bà Hương đều khai, khi mẹ thăm gặp, bị cáo D đã bảo mẹ đại diện cho gia đình thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại Dương, bà Hương xác định số tiền bỏ ra để bồi thường thiệt hại cho người bị hại là của gia đình bà Hương, trong đó có D, nên bà không yêu cầu D phải hoàn trả lại số tiền này cho gia đình. Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Khánh D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo D từ 06 đến 09 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc gia đình bị cáo D đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại; về án phí: buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hương không có ý kiến tranh luận. Bị cáo D nói lời sau cùng, đến thời điểm hiện tại bị cáo đã nhận thức được rõ lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Đinh Khánh D không có điện thoại để bán, nhưng do có mục đích chiếm đoạt tài sản, nên D lập sử dụng tài khoản cá nhân trên mạng xã hội Facebook tự đưa ra thông tin giả là có nhiều điện thoại di động bán với giá rẻ, khiến anh Lý Hải Dương tưởng thật nên khoảng 12 giờ ngày 28/11/2018, tại xóm Bá Vân 4, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, anh Dương đã chuyển khoản cho D số tiền 10.570.000 đồng để đặt mua một số chiếc điện thoại và bị D chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Khánh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội, trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo D sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12, sau đó đi học chuyên nghiệp về làm việc tại Sở thể dục thể thao tỉnh Hải Dương, từ năm 2016 đến nay làm việc tự do. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, về nhân thân ngoài lần phạm tội này, tháng 10/ 2019, bị cáo D còn bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình kết án phạt tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngoài lần phạm tội này, vừa qua bị cáo còn bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó, cần thiết phải xét xử bị cáo bằng hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến tính chất của vụ án, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức giá trị tài sản chiếm đoạt, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo D khai mua Giấy chứng minh nhân dân số 012982460 mang tên Nguyễn Ngọc Dũng của một người không quen biết sau đó mạo danh mở 01 thẻ Vietcombank mang tên Nguyễn Ngọc Dũng và sử dụng để nhận tiền, không có căn cứ xác định người tên là Dũng trong giấy chứng minh nhân dân có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D.

[3] Về vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại Iphone; 01 Chứng minh nhân dân số 012982460 và 01 thẻ Vietcombank mang tên Nguyễn Ngọc Dũng đã được xử lý tại bản án số 42/2019/HS – ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo D đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại Lý Hải Dương số tiền 10.570.000 đồng, anh Dương không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, cần được ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo D bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174, điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Khánh D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Xử phạt: Bị cáo Đinh Khánh D 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.
3. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Khánh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.
4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Đinh Khánh D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Lan Hương; vắng mặt người bị hại Lý Hải Dương.

Báo cho bị cáo D và bà Hương biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Dương được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; NBH; NLQ;
- UBND phường Quang Trung, TP. Hải Dương;
(*kèm TB Kq XX*);
- THA h.sự, d.sự ;
- Lưu:

Dương Văn Phong